

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỶ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 05 - 2020
V/v Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỶ SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu

Ông Moong Văn Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lâu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn - tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Xeo Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXX-ST ngày 14/04/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vi Thị H - sinh năm 1993.

Trú tại: Bản K, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Vi Văn P - sinh năm 1988.

Trú tại: Bản K, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ngày 30/01/2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vi Thị H trình bày: Giữa chị và bị đơn anh Vi Văn P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 đến năm 2013 thì đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10/10/2013 tại UBND xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm về thủ tục và điều kiện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi cọ, chửi bới xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân do anh Vi Văn P nghiện ma túy không chịu khó

làm ăn và chăm sóc vợ con. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, kể từ năm 2018 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vi Văn P.

- Về con chung: Chị Vi Thị H và anh Vi Văn P có 02 con chung con thứ nhất Vi Mạnh C sinh ngày 22/05/2009 và con thứ hai Vi Thị Thảo L sinh ngày 19/04/2013. Hiện hai con đang sống cùng với chị H ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh Vi Văn P cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Vi Thị H và anh Vi Văn P không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Vi Văn P vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Vi Văn P vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng trong việc triệu tập và giải quyết vụ án, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử cho chị Vi Thị H được ly hôn với anh Vi Văn P; Về con: giao 02 con chung Vi Mạnh C sinh ngày 22/05/2009 và Vi Thị Thảo L sinh ngày 19/04/2013 cho chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng cho anh Vi Văn P; Về tài sản: Chị Vi Thị H và anh Vi Văn P không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại bản K, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án; Bị đơn không chấp hành các quyết định của Tòa án, gây khó khăn cho công tác điều tra, thu thập chứng cứ. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt cho đương sự hợp lệ, nhiều lần. Nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét chị Vi Thị H và anh Vi Văn P đăng ký kết hôn ngày 10/10/2013 tại UBND xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Vi Văn P nghiện ma túy, không chịu khó làm ăn và không quan tâm đến vợ con, từ 2018 đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh P vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị H và anh P thường xuyên cãi cọ, chửi bới xúc phạm lẫn nhau, gia đình và chính quyền địa phương tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà vợ chồng không còn sống chung với nhau, chị H về sống cùng với bố mẹ tại bản K, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, còn anh P chung sống với bố mẹ đẻ, đi lại và làm việc ở đâu không ổn định. Xét thấy, giữa chị H và anh P mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần cần áp dụng các Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, cần chấp nhận cho chị Vi Thị H được ly hôn với anh Vi Văn P.

[3] Về con chung: Chị Vi Thị H và anh Vi Văn P có 02 con chung là Vi Mạnh C sinh ngày 22/05/2009 và Vi Thị Thảo L sinh ngày 19/04/2013 hiện nay hai con đang sống với chị H. Quá trình khởi kiện và giải quyết vụ án chị H yêu cầu được nuôi 02 con, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Như vậy nguyện vọng của chị H là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của người mẹ dành cho con, hơn nữa 02 con Vi Mạnh C và Vi Thị Thảo L nay đang còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Mặt khác qua xác minh tại

UBND xã CL thấy rằng: Anh P là người nghiện ma túy, thường xuyên đi khỏi địa phương nên việc giao con cho anh P nuôi con là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Như vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung là Vi Mạnh C và Vi Thị Thảo L cho Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 con trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Vi Văn P.

[4] Về tài sản chung: Do đương sự không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vi Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vi Thị H được ly hôn với anh Vi Văn P.

2. Về con chung: Giao con chung Vi Mạnh C sinh ngày 22/05/2009 và Vi Thị Thảo L sinh ngày 19/04/2013 cho chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Vi Văn P.

Anh Vi Văn P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị Vi Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Vi Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) Án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 003832 ngày 04 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; chị Vi Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H. Kỳ Sơn
- Chi cục THADS H. Kỳ Sơn
- UBND xã CL, huyện Kỳ Sơn
- Lưu Hồ sơ, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hà Văn Hải

